

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HKI TIN HỌC LỚP 10 SÁCH KNTT
(ĐỊNH HƯỚNG ICT)

Câu 1. Câu trả lời nào đúng và đầy đủ nhất về byte?

- A. Là một đơn vị lưu trữ dữ liệu 8 bit.
- B. Là lượng tin đủ mã hoá một chữ trong một bảng chữ cái nào đó.
- C. Là một đơn vị đo dung lượng bộ nhớ của máy tính.
- D. Là một dãy 8 chữ số.

Câu 2. Trong những điều sau đây nói về Kilobyte (KB), điều nào đúng?

- A. Đơn vị đo lượng tin bằng 1000 byte.
- B. Đơn vị đo lượng tin lớn hơn 1000 byte.
- C. Đơn vị đo dung lượng bộ nhớ tính theo 1000 kí tự.
- D. Đơn vị đo tốc độ của máy tính.

Câu 3. 3072B bằng bao nhiêu KB ?

- A. 1 KB
- B. 2 KB
- C. 3 KB
- D. 4 KB

Câu 4. 1GB bằng bao nhiêu KB ?

- A. 1024 KB
- B. 1048576 KB
- C. 2048 KB
- D. 1000000 KB

Câu 5. Chọn phương án ghép đúng.

Thiết bị số là:

- A. thiết bị có thể thực hiện được các phép tính số học.
- B. thiết bị có thể xử lí thông tin.
- C. máy tính điện tử.

D. thiết bị lưu trữ, truyền và xử lý dữ liệu số.

Câu 6. Thiết bị nào dưới đây là thiết bị số ?

A. Đĩa hát

B. Điện thoại bàn

C. Đồng hồ cơ

D. Máy tính bỏ túi

Câu 7. Thiết bị nào dưới đây không là thiết bị số ?

A. Robot lau nhà

B. Máy ảnh chụp bằng phim

C. Máy tính xách tay

D. Thẻ nhớ

Câu 8. Khẳng định nào sau đây đúng khi nói về thiết bị số?

A. Với thiết bị số, người ta có thể lưu trữ một lượng thông tin rất lớn trong một thiết bị nhớ gọn nhẹ.

B. Internet kết nối rất nhiều thiết bị số như máy vi tính, điện thoại.

C. Lưu trữ thông tin trên thiết bị số giúp cho việc tìm kiếm thông tin dễ dàng và nhanh chóng.

D. Tất cả các phương án trên.

Câu 9. Em hãy chọn phương án sai.

A. Thiết bị thông minh là thiết bị số.

B. Thiết bị số là thiết bị thông minh.

C. Thiết bị thông minh có thể làm việc một cách tự chủ.

D. Thiết bị thông minh có thể tương tác với người sử dụng hay các thiết bị thông minh khác.

Câu 10. Trong các thiết bị sau đây, thiết bị nào không là thiết bị thông minh?

A. Máy tính bỏ túi.

B. Máy tính xách tay.

C. Điện thoại di động kết nối được wifi

D. Robot lau nhà điều khiển qua Internet.

Câu 11. Trong các thiết bị sau đây, thiết bị nào là thiết bị thông minh?

A. Đồng hồ lịch vạn niên

B. Camera kết nối Internet

C. Máy fax truyền tài liệu qua đường điện thoại.

D. Máy ảnh số

Câu 12. Khẳng định nào sai trong các phương án sau:

A. Thiết bị thông minh là các thiết bị điện tử có thể hoạt động một cách tự chủ trong một mức độ nhất định nhờ các phần mềm điều khiển được cài đặt sẵn.

B. IoT là việc kết nối các thiết bị thông minh với nhau nhằm thu thập và xử lý thông tin một cách tự động.

C. Khả năng "bất chước" của thiết bị thông minh nói riêng và của máy móc nói chung được gọi chung là trí tuệ nhân tạo.

D. Cách mạng công nghiệp 4.0 gắn liền với sự ra đời và phát triển của máy tính

Câu 13. Hệ điều hành nào sau đây không dùng trên máy tính?

A. WINDOWS

B. MS DOS

C. UNIX

D. ANDROID

Câu 14. Hệ điều hành nào sau đây không dùng trên điện thoại?

A. WINDOWS PHONE

B. MS DOS

C. iOS

D. ANDROID

Câu 15. Một số thành tựu phát triển của Tin học là:

A. Hệ điều hành, Mạng và Internet, Các ngôn ngữ lập trình bậc cao.

B. Hệ điều hành, Các hệ quản trị cơ sở dữ liệu, Tự động hóa.

C. Hệ điều hành, Mạng và Internet, Giải quyết các bài toán khoa học kỹ thuật.

D. Mạng và Internet, Các ngôn ngữ lập trình bậc cao, Tự động hóa.

Câu 16. Phương án nào sau đây không phải mạng xã hội?

- A. Youtube
- B. Twitter
- C. Instagram
- D. Google

Câu 17. Phát biểu nào dưới đây là đúng?

- A. Mạng LAN là mạng mà các máy tính được kết nối trực tiếp với nhau qua cáp truyền tín hiệu.
- B. Mạng LAN là mạng kết nối các máy tính trong một quy mô địa lí nhỏ.
- C. Các máy tính trong mạng LAN cần được đặt trong một phòng.
- D. Mạng LAN là mạng mà các máy tính được kết nối qua cùng một bộ thu phát wifi.

Câu 18. Phương án nào dưới đây là đúng?

- A. Mỹ là quốc gia sáng tạo ra Internet nên cũng là chủ sở hữu Internet. Các quốc gia khác muốn tham gia vào Internet đều phải được phép của Chính phủ Mỹ.
- B. Internet do Liên hợp quốc quản lí. Các quốc gia đều có quyền sử dụng Internet. Ai cũng có thể tự kết nối vào mạng Internet.
- C. Internet không có chủ nhưng có một tổ chức điều phối kĩ thuật và chính sách. Các tổ chức hay cá nhân tự nguyện tham gia vào Internet. Để được kết nối, họ sử dụng dịch vụ kết nối của các nhà cung cấp dịch vụ Internet.
- D. Internet được hình thành một cách tự phát, các tổ chức hay cá nhân tự thoả thuận với nhau hoặc thuê qua một nhà cung cấp dịch vụ đường truyền để kết nối với nhau.

Câu 19. Phát biểu nào đúng?

- A. Bất cứ dịch vụ trực tuyến nào (dịch vụ tương tác qua Internet) đều là dịch vụ đám mây.
- B. Báo điện tử đăng tin tức hàng ngày là dịch vụ đám mây.
- C. Nhắn tin ngắn trên điện thoại (SMS) là sử dụng dịch vụ đám mây.
- D. Web-mail (thư điện tử trên giao diện web) là dịch vụ đám mây.

Câu 20. Phát biểu nào đúng?

- A. IoT là mạng kết nối các thiết bị thông minh thông qua mạng Internet nhằm thu thập dữ liệu trên phạm vi toàn cầu.
- B. IoT là mạng của các thiết bị thông minh nhằm thu thập và xử lí dữ liệu

tự động.

C. IoT là mạng của các thiết bị tiếp nhận tín hiệu.

D. IoT là mạng của các máy tính, nhằm trao đổi dữ liệu với nhau.

Câu 21. Phương án nào không phải là nhà cung cấp dịch vụ Internet hiện nay?

A. Viettel

B. FPT

C. VINA

D. VNPT

Câu 22. LAN là viết tắt của cụm từ nào?

A. Logical Area Network

B. Local Area Network

C. Local Area Netscape

D. Logical Area Netscape

Câu 23. Các dịch vụ đám mây là:

A. Google Docs, Google Drive, Dropbox

B. Gmail, Google Drive, Zoom

C. Google Drive, Dropbox, Báo điện tử

D. Gmail, Báo điện tử, Zoom

Câu 24. Dịch vụ đám mây nào sau đây dùng để tìm đường?

A. Google Drive

B. Google Docs

C. Google maps

D. Dropbox

Câu 25. Phương án nào sau đây không phải là loại hình dịch vụ của điện toán đám mây?

A. Cho thuê phần mềm ứng dụng

B. Cho thuê thiết bị

C. Cho thuê nền tảng

D. Cho thuê hạ tầng

Câu 26. Lợi ích của IoT là:

- A. Có thể thu thập dữ liệu trên diện rộng nhờ mạng máy tính.
- B. Có thể làm việc ở những nơi có điều kiện bất lợi mà con người không làm được.
- C. Có thể hoạt động liên tục, tự động, cung cấp dữ liệu tức thời.
- D. Tất cả các phương án trên

Câu 27. Điều nào sau đây sai khi nói về các đặc điểm của virus?

- A. Virus là các chương trình gây nhiễu hoặc phá hoại.
- B. Virus có khả năng tự nhân bản để lây lan.
- C. Virus không phải là một chương trình hoàn chỉnh.
- D. Virus chỉ hoạt động trên hệ điều hành Windows.

Câu 28. Điều nào sau đây là không đúng khi nói về cơ chế phát tán của worm?

- A. Tận dụng lỗ hổng bảo mật của hệ điều hành.
- B. Lừa người sử dụng tải phần mềm.
- C. Gắn mình vào một tệp khác để khi tệp đó được sử dụng thì phát tán.
- D. Chủ động phát tán qua thư điện tử và tin nhắn, lợi dụng sự bất cẩn của người dùng.

Câu 29. Điều nào sau đây sai khi nói về trojan?

- A. Trojan nhằm mục đích chiếm đoạt quyền và chiếm đoạt thông tin.
- B. Trojan cần đến cơ chế lây lan khi muốn khống chế một số lượng lớn các máy tính.
- C. Trojan là virus.
- D. Rootkit là một loại hình trojan.

Câu 30. Khi chơi game online em có nguy cơ cao nhất là :

- A. Tin giả
- B. Phần mềm độc hại
- C. Nghiện mạng

D. Lộ thông tin cá nhân

Câu 31. Khi đọc báo mạng em có nguy cơ cao nhất là :

A. Tin giả

B. Phần mềm độc hại

C. Bị quấy rối, bắt nạt

D. Lộ thông tin cá nhân

Câu 32. Khi tham gia mạng xã hội em có nguy cơ nào ?

A. Tin giả

B. Lộ thông tin cá nhân

C. Bị quấy rối, bắt nạt

D. Tất cả các nguy cơ trên

Câu 33. Phần mềm nào sau đây là phần mềm diệt virus ?

A. Unikey

B. Bkav

C. Microsoft Word

D. Google Chrome

Câu 34. Phần mềm có khả năng lây lan và gây ra các tác động xấu đối với máy tính là:

A. Virus, Worm, Trojan

B. Virus, Worm

C. Worm, Trojan

D. Virus, Trojan

Câu 35. Bản quyền của phần mềm không thuộc về đối tượng nào?

A. Người lập trình.

B. Người đầu tư.

C. Người mua quyền sử dụng.

D. Người mua quyền tài sản.

Câu 36. Thư rác hay tin nhắn rác là gì?

- A. Những thư hay tin nhắn bắt nạt, đe dọa.
- B. Những thư hay tin nhắn có nội dung không lành mạnh.
- C. Những thư hay tin nhắn nhằm mục đích quảng cáo mà người nhận không muốn nhận hoặc không bắt buộc phải nhận theo quy định của pháp luật.
- D. Những thư hay tin nhắn của người lạ.

Câu 37. Ảnh hưởng của một hành vi xấu trên mạng có xu hướng trầm trọng hơn, vì sao?

- A. Trên không gian mạng, giao tiếp không chỉ gián tiếp mà còn có thể ẩn danh.
- B. Tin tức đưa lên mạng được phát tán nhanh, rộng và được lưu trữ lâu dài.
- C. Tin bài đã được lưu trên mạng lúc nào cũng xem được miễn là kết nối internet.
- D. Tất cả các phương án trên.

Câu 38. Nếu đăng trên mạng xã hội nhận xét có tính xúc phạm đến một người khác thì hành vi này là :

- A. Vi phạm pháp luật
- B. Vi phạm đạo đức
- C. Tùy theo mức độ, có thể vi phạm đạo đức hay pháp luật
- D. Không vi phạm gì

Câu 39. Trong các hành vi sau, hành vi nào là vi phạm bản quyền ?

- A. Em dùng nhờ một phần mềm trên máy tính của bạn
- B. Em mượn tài khoản khóa học trực tuyến của bạn để cùng học
- C. Em sao chép các đĩa cài đặt phần mềm
- D. Em mua đĩa CD nhạc mới nhất của Sơn Tùng MTP và mở cho cả lớp cùng nghe

Câu 40. Em mua bản quyền Windows 10 để cài cho máy tính của mình, đó là quyền:

- A. Quyền tác giả
- B. Quyền sử dụng
- C. Quyền tài sản

D. Quyền sở hữu

ĐÁP ÁN

1.A	2.B	3.D	4.B	5.D	6.D	7.B	8.D
9.B	10.A	11.B	12.D	13.D	14.B	15.A	16.D
17.B	18.C	19.D	20.B	21.C	22.B	23.A	24.C
25.B	26.D	27.D	28.C	29.C	30.C	31.A	32.D
33.B	34.B	35.C	36.C	37.D	38.A	39.C	40.D